TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **108/**2023/HS-ST
Ngày: 11/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Vinh

2. Ông Nguyễn Đức Thành

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên toà: Bà Chu Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2023/TLST-HSST ngày 05 tháng 06 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXXST-HS ngày 28/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2002 tại Quảng Ninh; Giới tính: Nam; HKTT: Số 7, thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn Q (sinh năm: 1972); Họ tên mẹ: Đinh Thị D (sinh năm: 1983); Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 270 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 18/4/2023

Bị bắt truy nã, áp dụng các biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/04/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lưu Phi L1, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

HKTT: Thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Chỗ ở: Thôn 1, xã Đ, huyện T, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc D *(sinh năm: 2001; Nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện S, Hà Nội)*, Nguyễn Văn C1 *(sinh năm: 1997; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện P, Hà Nội)*, Nguyễn Trọng Q *(sinh ngày: 08/05/2004; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh)* và Nguyễn Minh T là nhân viên làm thuê cho anh Phan Văn Ư *(hiện chưa xác định được nhân thân)*, các đối tượng cùng ở trọ tại Đội 7, xã N, huyện T, Hà Nội. Công việc hàng ngày là khi có khách yêu cầu, D, C1, Q và T sẽ đưa đón nữ nhân viên đến phục vụ tại các cửa hàng Karaoke trên địa bàn huyện T, thành phố Hà Nội.

Khoảng 03 giờ ngày 27/01/2021, Lưu Phi L1 *(sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang)* và bạn Nguyễn Việt H1 *(sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện T, Hà Nội*) cùng 02 người bạn nữ *(mới quen qua mạng xã hội, hiện chưa xác định được nhân thân*) đến hát tại quán Karaoke Tomy ở thôn 1, xã Đ, huyện T, Hà Nội do chị Đỗ Kim C2 *(sinh năm: 1989, Nơi cư trú: thôn 1, xã D, huyện T, Hà Nội)* làm chủ. L1 yêu cầu nhân viên phục vụ là anh Nguyễn Văn H2 *(sinh năm: 1997; Nơi cư trú: xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang*) gọi một nhân viên nữ vào phòng để rót bia và hát cùng nhóm của L1. Anh H2 gọi điện thoại cho Trần Ngọc D yêu cầu đưa 01 nữ nhân viên phục vụ đến quán sau đó D bảo Nguyễn Văn C1 chở chị La Thị Thùy L2 *(sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình*) đến quán Tomy theo yêu cầu. Khi chị L2 vào phòng, L1 không hài lòng và yêu cầu anh H2 đổi nữ nhân viên khác. Anh H2 tiếp tục gọi cho D và nói khách yêu cầu thay nhân viên nữ khác nên D bảo C đưa chị Nguyễn Thị N *(sinh ngày: 19/05/2003; Nơi cư trú: Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình*) đến quán Tomy và đưa chị L2 về. Quá trình phục vụ, do không hài lòng với chị N nên L1 đã dùng tay phải tát 02 cái khiến gò má trái của chị N bị sưng, bầm tím. Bị đánh đau, chị N chạy ra khu vực quầy lễ tân gọi điện cho C nói việc bị khách đánh và bảo C đến đón về. Cùng lúc này, L1 đi ra khu vực quầy lễ tân chửi bới chị N. Nhận được tin chị N bị khách đánh, D bảo C, Q, T và H3 *(là người làm cùng với nhóm của D, hiện chưa xác định được nhân thân)* đi 02 xe máy đến quán karaoke Tomy để tìm hiểu nội dung sự việc và đón chị N về.

Khi biết nhóm của D đến, L1 đi ra cửa quán Tomy sau đó giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn, chửi bới, xô xát với nhau. Thấy L1 dùng tay phải tát 01 cái vào gò má bên trái của C nên D, Q, T và C lao vào dùng tay chân không đánh L1. L1 cũng dùng tay chân không đánh lại nhóm D, Q, T và C. Do bị L1 đánh vào người nên D nhặt 01 viên gạch đỏ *(kích thước khoảng 6 x 7 x 7 cm*) ở dưới đất, cầm gạch bằng tay phải đập 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới vào đầu L1 gây thương tích. T cũng nhặt một mảnh gạch vỡ của chậu cây cảnh *(kích thước 7 x 6 cm)* dưới

đất tại khu vực cửa quán đập 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới vào đầu L1. Chứng kiến L1 đánh nhau với nhóm của D, anh H1 chạy đến can ngăn thì bị đánh trúng vào người nên bỏ chạy ngược vào trong quán. Đánh nhau một lúc thì L1 bị choáng, ngã gục xuống đất và vẫn bị D, C, Q, T dùng tay chân không đấm, đá vào người. Đến khi chị Đỗ Kim C2 và anh H2 can ngăn thì D, C, Q, T, H3 mới đưa chị N bỏ đi. Anh H1 đưa L1 đi cấp cứu tại bệnh viện Nông Nghiệp I. Ngày 01/02/2021, Lưu Phi L1 ra viện sau đó đến cơ quan Công an trình báo nội dung sự việc.

Do vụ việc ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, Ủy ban nhân dân xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Hà Nội đã có công văn số 16/UBND-CA ngày 18/02/2021 đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì xử lý đối với hành vi gây rối trật tự công cộng và các hành vi khác của nhóm đối tượng thanh niên xảy ra ngày 21/01/2021 tại trước cửa quán karaoke Tomy ở thôn 1, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

Ngày 28/04/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của Lưu Phi L1. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 1109/TTPY ngày 05/11/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Hà Nội kết luận:

" Theo Giấy chứng nhận thương tích số 09/GCT-BVĐKNN ngày 09/03/2021 của Bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp:*

- Bệnh nhân vào viện ngày 27/01/202.

- Tại chỗ:

+ Sây sát và sưng nề vùng thái dương phải và gò má phải.

+ Vết thương thái dương phải, đã khâu.

+ Vết thương vùng đỉnh chẩm dài khoảng 3 cm, đã khâu.

+ Đau nhức vai phải và gối phải.

+ Các bộ phận cơ quan khác chưa phát hiện dấu hiệu bất thường.

- Chẩn đoán: Theo dõi chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, vết thương hàm mặt, da đầu.

- Xử trí: Khâu vết thương cầm máu, truyền dịch, kháng sinh, giảm đau.

** Phần khám giám định:*

- Thương tích:

+ Sẹo vết thương vùng thái dương phải (trên đuôi cung mày phải) kích thước (1,5 x 0,3) cm, phẳng, mềm, hồng, trên diện sây sát biến đổi sắc tố da kích thước 5 cm x (0,2 cm → 1 cm), thâm, phẳng, mềm.

+ Vết biến đổi sắc tố da gò má phải kích thước (2 x 1,5) cm, thâm, phẳng, mềm, ấn không đau.

+ 02 sẹo vết thương vùng đỉnh chẩm trái kích thước (4x0,3) cm và (1,5x0,2) cm, sẹo phẳng, mềm, hồng, ấn không đau.

+ Vết biến đổi sắc tố da vai phải kích thước (3x2) cm, phẳng, thâm, mềm. Vận động vai phải bình thường.

+ Gối phải không thấy sưng nề bầm tím, vận động gối phải bình thường.

- Cận lâm sàng: Không thấy bất thường.

- Đọc lại phim cắt lớp vi tính sọ não – hàm mặt (bản mềm) của bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp chụp ngày 27/01/2021: Tổn thương tăng tỷ trọng vùng trán trái, viêm xoang hàm phải.

** Kết luận tại thời điểm giám định:*

- Sẹo vết thương vùng thái dương phải: 03%.

- Vết biến đổi sắc tố da gò má phải: 1,5 %.

- 02 sẹo vết thương chẩm trái: 03%.

- Vết biến đổi sắc tố da vai phải: 0,5%

- Xuất huyết dưới nhện vùng trán đỉnh trái: 08%

- Chạm thương phần mềm khác: Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 không có chương mục quy định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với thương tổn này.

- Nhiều khả năng các chạm thương, thương tích do vật tày, vật tày có cạnh gây nên.

Tỷ lện tổn hại sức khỏe: 15% (Tính theo phương pháp cộng lùi)" .

Tại Cơ quan Điều tra, Lưu Phi L1 khai nhận nội dung vụ việc như đã nêu trên. Do say rượu, không làm chủ được bản thân nên L1 đã dùng tay tát chị N và đánh nhau với nhóm của D. L đề nghị xử lý hình sự đối với các đối tượng đã gây thương tích cho mình.

Quá trình điều tra, D, C, Q, L2 và T khai không biết tên tuổi, địa chỉ của đối tượng H3. Xét thấy đối tượng H3 đi cùng với nhóm của D đến quán Tomy nhưng không tham gia vào vụ việc trên nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn H4 khai bị thương tích nhẹ nên từ chối khám thương, từ chối giám định thương tích, không yêu cầu về dân sự.

Về dân sự, bố đẻ của Trần Ngọc D là ông Trần Văn G (sinh năm: *1976; Nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện S, Hà Nội*) tự nguyện bồi thường cho Lưu Phi L1 số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền trên được ông G giao nộp cho Cơ quan Điều tra.

Quá trình điều tra, do Nguyễn Minh T bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã ra các Quyết định truy nã, Quyết định tạm đình chỉ

điều tra vụ án hình sự đối với bị can, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với T. Ngày 09/04/2023, Nguyễn Minh T bị Công an huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh bắt truy nã và bàn giao T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì. Ngày 10/04/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã ra các Quyết định đình nã; Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can; Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Minh T để tiếp tục điều tra, xử lý. Quá trình điều tra, Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Điều tra thu thập được.

Ngày 22/11/2022, Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã xét xử Trần Ngọc D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trọng Q về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; xét xử Lưu Phi L1 về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Về phần dân sự, L yêu cầu D, C, Q và Tuấn bồi thường tổng số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của các đối tượng, trong đó D bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, C và Q mỗi người bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

Sau khi phục hồi điều tra, Lưu Phi L1 khai thương tích của L1 đã bình phục nên không yêu cầu Nguyễn Minh T phải bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Tuấn từ 38 tháng đến 42 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về dân sự: Sau khi phục hồi điều tra, Lưu Phi L1 khai thương tích của L1 đã bình phục nên không yêu cầu Nguyễn Minh T phải bồi thường dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng: không có.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y thương tích và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 03 giờ ngày 27/01/2021 tại phòng hát bên trong quán karaoke Tomy ở thôn 1, xã Đ, huyện T, Hà Nội, Lưu Phi L1 dùng tay không tát nhân viên phục vụ là chị Nguyễn Thị N. Sau đó tại khu vực cửa quán Tomy, Lưu Phi L1 tiếp tục dùng tay chân không đánh nhau với nhóm của Trần Ngọc D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trọng Q. Quá trình đánh nhau, D dùng 01 viên gạch đỏ *(kích thước khoảng 6 x 7 x 7 cm*), T dùng 01 mảnh gạch vỡ của chậu cây cảnh *(kích thước khoảng 7 x 6 cm)* đánh vào vùng đầu của L1 gây thương tích với lệ tổn hại sức khỏe là 15%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

3.1. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của công dân được quy định

trong Bộ luật hình sự là hành vi phạm tội, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã trên 18 tuổi, đủ năng lực, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo dùng mảnh vỡ chậu cây đập vào đầu L1, gây thương tích cho L1, nên có vai trò cao trong vụ án. Sau khi bị Cơ quan Điều tra khởi tố, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý tội phạm của cơ quan pháp luật. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về dân sự: Sau khi phục hồi điều tra, Lưu Phi L1 khai thương tích của L1đã bình phục nên không yêu cầu Nguyễn Minh T phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: không có.

[7] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 40 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2023.

3. Về dân sự: không.

4. Về vật chứng vụ án: Không có.

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN THẮNG

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- CA huyện Thanh Trì;
- THADS huyện Thanh Trì;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN THẮNG